



PHẦN 1

LẬP TRÌNH JAVASCRIPT

BÀI 7: THƯ VIỆN JQUERY VÀ JQUERY UI

- ❑ Viết mã tạo các hiệu ứng
 - ❖ Hiệu ứng Image Rollover
 - ❖ Hiệu ứng SlideShow
- ❑ Thao tác với các điều khiển
 - ❖ SelectBox
 - ❖ CheckBox
 - ❖ RadioButton
 - ❖ Form
- ❑ Kiểm tra tính hợp lệ cho Form
- ❑ CSS trong JavaScript

- ❑ Thư viện và cách tạo thư viện
- ❑ Thư viện JavaScript
- ❑ Sử dụng thư viện jQuery
- ❑ Sử dụng jQuery để tạo hiệu ứng
 - ❖ Hiệu ứng ẩn hiện
 - ❖ Hiệu ứng mờ
 - ❖ Hiệu ứng chuyển động
- ❑ Sử dụng thư viện jQuery UI
 - ❖ Tạo tính năng kéo thả (drag and drop)
 - ❖ Tạo menu chồng nhau



❑ Vấn đề nảy sinh

- ❖ Lập trình viên nhận thấy trong quá trình lập trình phải thực hiện lặp lại nhiều chức năng thông dụng

❑ Giải pháp

- ❖ Tạo một thư viện các đoạn mã thực hiện các chức năng thông dụng để chia sẻ chung
- ❖ Lập trình viên chia làm 2 hướng:
 - Những chuyên gia nghiên cứu sâu về hệ thống để viết các đoạn mã tối ưu cho thư viện
 - Các lập trình viên viết các ứng dụng sử dụng đoạn mã từ thư viện

❑ Ưu điểm giải pháp

- ❖ Lập trình trở nên dễ dàng hơn
- ❖ Tiết kiệm thời gian
- ❖ Thư viện ngày càng được tối ưu

- ❑ Có thể tự xây dựng thư viện cho riêng mình hoặc dùng để chia sẻ
- ❑ Thực hiện viết mã cho thư viện
 - ❖ Viết mã thư viện trong một file .js
 - ❖ Khi cần sử dụng thì tham chiếu đến file này

❑ Viết mã cho thư viện trong file myLibrary.js

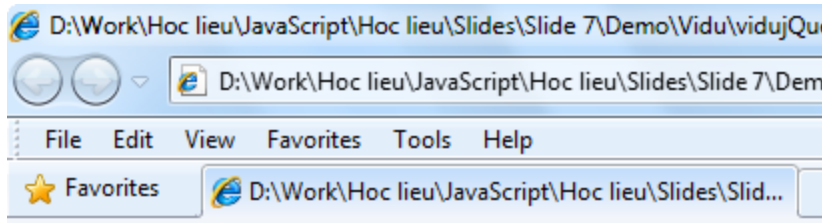
```
var MyAlert = {};  
MyAlert.sendAlert = function(mesg) {  
    alert(mesg);  
};
```

❑ Sử dụng đối tượng MyLibrary trong thư viện

```
<html><head>  
<script type="text/javascript" src="myLibrary.js" ></script>  
</head>  
<body>  
<script type="text/javascript">  
    MyAlert.sendAlert("Xin chào, đây là thư viện của tôi");  
</script>  
</body></html>
```

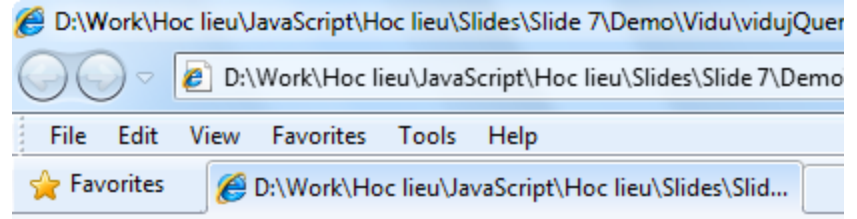
- ❑ Lập trình mất nhiều thời gian và công sức để làm cho trang web chạy giống nhau trên nhiều trình duyệt
 - ❖ ➔ Cần có những người nghiên cứu sâu về các trình duyệt, mã JavaScript để viết nên thư viện các chức năng thông dụng chạy tốt trên nhiều trình duyệt
- ❑ Có rất nhiều thư viện cho JavaScript, mỗi thư viện có một thế mạnh riêng
 - ❖ JQuery: <http://jquery.com>
 - ❖ Yahoo! User Interface: <http://developer.yahoo.com/yui>
 - ❖ MooTools: <http://mootools.net>
 - ❖ ...

- ❑ jQuery là một thư viện JavaScript được ưa chuộng và dễ sử dụng
- ❑ Thư viện jQuery bao gồm 1 file JavaScript
- ❑ Download tại: jquery.com



Hay nhan vao toi, toi se bien mat!!!

Nhấn vào đoạn
văn bản thì đoạn
văn bản biến mất



```
<html>
<head>
<script type="text/javascript" src="jquery.js" ></script>
<script type="text/javascript">
$(document).ready(function(){
    $("p").click(function(){
        $(this).hide();
    });
});
</script>
</head>

<body>
<p>Hay nhan vao toi, toi se bien mat!!!</p>
</body>
</html>
```

Tham chiếu đến
thư viện

Mã jQuery

❑ B1. Truy cập địa chỉ <http://www.jquery.com>

The screenshot shows the jQuery website homepage. At the top, there is a navigation bar with links: jQuery, Plugins, UI, Meetups, Forum, Blog, About, and Donate. Below this is the jQuery logo with the tagline "write less, do more." and a row of buttons: Download, Documentation, Tutorials, Bug Tracker, and Discussion. The main content area features the text: "jQuery is a new kind of JavaScript Library." followed by a description: "jQuery is a fast and concise JavaScript Library that simplifies HTML document traversing, event handling, animating, and Ajax interactions for rapid web development. jQuery is designed to change the way that you write JavaScript." Below this are three checkmarks with links: "✓ Lightweight Footprint", "✓ CSS3 Compliant", and "✓ Cross-browser". On the right side, there is a section titled "GRAB THE LATEST VERSION!" with the text "CHOOSE YOUR COMPRESSION LEVEL:" and two radio buttons: "PRODUCTION (31KB, Minified and Gzipped)" (which is selected) and "DEVELOPMENT (229KB, Uncompressed Code)". Below the radio buttons is a large button with a download icon and the text "Download(jQuery);". At the bottom of this section, it says "Current Release: v1.6.4". The footer of the page includes the text "WHO'S USING JQUERY?" followed by logos for Google, DELL, and several other companies including NBC, CBS, Netflix, Technorati, mozilla.org, and others.

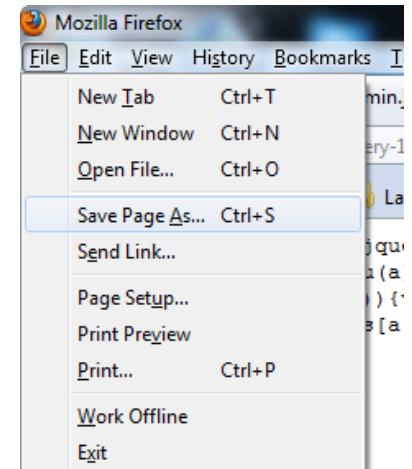
❑ B2. Lựa chọn phiên bản để down. Có hai phiên bản

- ❖ Production: Dành cho người chỉ muốn sử dụng thư viện để viết các ứng dụng (Bạn nên down phiên bản này)
- ❖ Development: Dành cho người muốn phát triển các plug-in cho jQuery hoặc muốn nghiên cứu sâu hơn về jQuery



❑ B3. Down thư viện

- ❖ Trên Browser, vào File ➔ Save Page As...
- ❖ để down thư viện. Lưu file thư viện vào cùng
- ❖ thư mục với trang web



❑ B4. Tham chiếu đến file thư viện (jquery-1.6.4.min.js)

```
<script type="text/javascript" src="jquery-1.6.4.min.js" ></script>
```

- ❑ jQuery thực hiện tìm (query) đến các element của trang web và thực hiện các “hành động” lên chúng
- ❑ Cú pháp:

`$(selector).action()`  **`$("p").hide()`
`$("div").show()`**

- ❖ \$: Chỉ ra sử dụng thư viện jQuery
- ❖ selector: Chỉ ra các phần tử được chọn
- ❖ action: Chỉ ra các hành động được thực hiện lên các phần tử được chọn đó

- ☐ Lựa chọn element theo ID
- ☐ Lựa chọn element theo lớp
- ☐ Lựa chọn element theo loại
- ☐ Lựa chọn element theo hệ thống phân cấp
- ☐ Lựa chọn element theo vị trí
- ☐ Lựa chọn element theo attribute

❑ Cú pháp

`$("#id_của_element")`

❑ Mã HTML

`< a href="#" id="linkID">Link`

❑ Truy cập đến element có id là linkID

`getElementById("linkID") → $("#linkID")`

❑ Truy cập đến element `<a>` có id là linkID

`$("#a#linkID")`

☐ Cú pháp

`$(".tên_lớp")`

☐ Mã HTML

`< a class="link">Link`

☐ Chọn tất cả các element có tên lớp là link

`$(".link")`

☐ Chọn tất cả các element `<a>` có tên lớp là link

`$("a.link")`

☐ Cú pháp

`$("tên_thẻ_HTML")`

☐ Chọn tất cả các element div trên trang

`$("div")`

❑ Mã HTML

```
<body>
<a href="link1.html"></a>
<div>
    <a href="link2.html"></a>
</div>
<div id="divContent">
    <a href="link3.html"> Google </a>
    <a href="link4.html"> w3schools </a>
</div>
</body>
```

❑ Chọn tất cả các element <a> nằm trong thẻ div

`$("div a")`

❑ Chọn tất cả các element <a> nằm trong thẻ div divContent

`$("#divContent a")`

- ❑ Mã HTML

```
<body>
  <p>Đầu tiên</p>
  <p>Thứ hai</p>
  <p>Thứ ba</p>
</body>
```
- ❑ Chọn element <p> đầu tiên trong tài liệu
\$("p:first")
- ❑ Chọn element <p> cuối cùng trong tài liệu
\$("p:last")
- ❑ Chọn element <p> thứ hai trong tài liệu
\$("p")[1]
- ❑ Chọn các element <p> lẻ trong tài liệu
 - ❖ Phần tử đầu tiên là 0
\$("p:odd")

- ❑ Chọn các thẻ có thuộc tính href
 - ❖ `$("[href]")` hoặc `$("*[href]")`
- ❑ Chọn các thẻ `<a>` có có thuộc tính href
 - ❖ `$("a[href]")`
- ❑ Chọn các thẻ với thuộc tính href có giá trị là `"#"`
 - ❖ `$("a[href='#']")`
- ❑ Một số ký tự đặc biệt

Cú pháp	Giải thích
<code>attribute*=value</code>	Chọn các element mà giá trị của attribute chứa value
<code>attribute~=value</code>	Chọn các element mà giá trị attribute bằng value
<code>attribute!=value</code>	Chọn các element mà giá trị attribute không bằng value hoặc không có attribute đó
<code>attribute\$=value</code>	Chọn các element mà giá trị attribute kết thúc bằng value
<code>attribute^=value</code>	Chọn các element mà giá trị attribute bắt đầu bằng value

- ❑ Sau khi tìm được các element, điều quan trọng là thực hiện các hành động lên các element đó
- ❑ jQuery cung cấp các phương thức để thực hiện các hành động
 - ❖ Các phương thức xử lý sự kiện
 - ❖ Phương thức làm việc với css
 - ❖ Các phương thức để thực hiện duyệt qua các element
 - ❖ Các phương thức để tạo các hiệu ứng

- ❑ jQuery hỗ trợ hồi đáp các sự kiện như nhấn chuột, submit form, gõ phím...
- ❑ Sử dụng xử lý sự kiện với jQuery tối ưu hơn so với cách thông thường bởi nó ứng xử giống nhau đối với các trình duyệt
- ❑ Có hai cách khác nhau để xử lý sự kiện
 - ❖ Sử dụng hàm bind() để gán xử lý sự kiện cho element
 - ❖ Gọi trực tiếp xử lý sự kiện từ element

Truy cập trang web <http://api.jquery.com/category/events/> để hiểu thêm về xử lý sự kiện trên jQuery

□ Cú pháp

`$(selector).bind(event, data, handler)`

- ❖ event: tên sự kiện
- ❖ data: dữ liệu truyền vào
- ❖ handler: xử lý sự kiện

□ Ví dụ

```
<html >
<body>
  <a href="#" id="link">Nhấn vào đây</a>
  <script src="jquery-1.6.4.min.js" ></script>
  <script>
    $("#link").bind("click", function() {
      alert("Bạn vừa nhấn vào link");
    });
  </script>
</body></html>
```


jQuery hỗ trợ những sự kiện sau với hàm bind()

beforeunload	focusin	mousedown	resize
blur	focusout	mouseenter	scroll
change	hover	mouseleave	select
click	keydown	mousemove	submit
dblclick	keypress	mouseout	toggle
error	keyup	mouseover	unload
focus	load	mouseup	

❑ Bạn có thể truy cập trực tiếp đến xử lý sự kiện

```
<html>
<body>
<a href="#" id="link">Nhấn vào đây</a>
<script src="jquery-1.6.4.min.js" ></script>
<script type="text/javascript">
    $("#link").click(function() {
        alert("Bạn vừa nhấn vào link");
    });
</script>
</body>
</html>
```

❑ jQuery hỗ trợ phương thức `css()` để thay đổi các thuộc tính css cho các element HTML

❑ Cú pháp

`$(selector).css("tên_thuộc_tính", "giá_trị_thuộc_tính")`

❑ Ví dụ

```
<html>
<body>
<p>Hi there!!!</p>
<script src="jquery-1.6.4.min.js" ></script>
<script type="text/javascript">
    $("p").click(function() {
        $(this).css("color", "red");
    });
</script>
</body></html>
```



PHẦN 2

LẬP TRÌNH JAVASCRIPT

BÀI 7: THƯ VIỆN JQUERY VÀ JQUERY UI

- ❑ jQuery cung cấp hàm `.each()` để duyệt qua một nhóm các element được chọn
- ❑ Cú pháp

```
$(selector).each(function(  
    //Thực hiện lệnh  
));
```

Truy cập trang web <http://api.jquery.com/category/traversing/> để hiểu thêm về xử lý sự kiện trên jQuery

□ Bài toán

```
<table>
  <th>Tên SV</th>
  <th>Điểm</th>
  <tr>
    <td>Nguyễn Văn An</td>
    <td class="diem">10</td>
  </tr>
  <tr>
    <td>Nguyễn Mạnh Hưng</td>
    <td class="diem">4</td>
  </tr>
  <tr>
    <td>Nguyễn Thị Mai</td>
    <td class="diem">5</td>
  </tr>
  <tr>
    <td>Nguyễn Thị Ngọc</td>
    <td class="diem">4</td>
  </tr>
</table>
```

Những SV đã
được in đậm

 Most Visited	 Getting Started
--	---

Tên SV	Điểm
Nguyễn Văn An	10
Nguyễn Mạnh Hưng	4
Nguyễn Thị Mai	5
Nguyễn Thị Ngọc	4



 Most Visited	 Getting Started
--	---

Tên SV	Điểm
Nguyễn Văn An	10
Nguyễn Mạnh Hưng	4
Nguyễn Thị Mai	5
Nguyễn Thị Ngọc	4

```
<script type="text/javascript">
    $(".diem").each(function() {
        if ($(this).text() >= 5) {
            $(this).parent().css('font-weight', 'bold');
        }
    });
</script>
```

□ jQuery cung cấp nhiều hiệu ứng

- ❖ Hiệu ứng ẩn, hiện và thay đổi trạng thái (Hide, Show và Toggle)
- ❖ Hiệu ứng làm mờ (Fade In và Fade Out)
- ❖ Hiệu ứng trượt (Sliding)

Truy cập trang web <http://api.jquery.com/category/effects/> để biết thêm về các hiệu ứng mà jQuery cung cấp

- ❑ jQuery cung cấp các phương thức để thực hiện hiệu ứng này
 - ❖ `show()`: Hiển thị element
 - ❖ `hide()`: Ẩn element
 - ❖ `toggle()`: Thay đổi trạng thái của element (đang ẩn thì hiện, đang hiện thì sẽ ẩn)

❑ Bài toán

`<p class="para">Đoạn văn 1</p>`

`<p class="para">Đoạn văn 2</p>`

`<p class="para">Đoạn văn 3</p>`

`<p class="para">Đoạn văn 4</p>`



Đoạn văn 1

Đoạn văn 2

Đoạn văn 3

Đoạn văn 4

❑ Yêu cầu: Click vào Đoạn văn nào thì đoạn văn đó biến mất

❑ ➔ Dùng phương thức `hide()`

❑ Mã jQuery

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).hide();  
    });  
});
```

- ❑ Để tạo hiệu ứng ẩn từ từ, có thể thêm tham số thời gian vào phương thức hide (tính theo đơn vị millisecond)

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).hide(500);  
    });  
});
```

*Cũng có thể thêm tham số thời gian vào phương thức **show** và **toggle***

- ❑ Fade In: Rõ dần cho đến khi xuất hiện
- ❑ Fade Out: Mờ dần cho đến khi biến mất

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).fadeOut();  
    });  
});
```

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).fadeOut(1000);  
    });  
});
```

Truy cập trang web <http://api.jquery.com/category/effects/fading/> để hiểu thêm về hiệu ứng fade

- ❑ `slideUp()`: Trượt lên trên và biến mất
- ❑ `slideDown()`: Trượt xuống dưới và xuất hiện

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).slideUp();  
    });  
});
```

```
$(".para").each(function() {  
    $(this).click(function() {  
        $(this).slideUp(1000);  
    });  
});
```

- ❑ Là một thư viện mở rộng cung cấp các tính năng cho giao diện như hộp chọn ngày, kéo thả, hay menu...
- ❑ Thêm thư viện vào trang web
 - ❖ Truy cập trang <http://jqueryui.com/> để down thư viện về sử dụng
 - Có thể lựa chọn các thành phần cần thiết để down
 - Hoặc down bản đầy đủ
 - ❖ Giải nén thư viện và để cùng thư mục với trang web
 - ❖ Lưu ý: để sử dụng jQuery UI, bạn phải thêm thư viện jQuery vào trang web của bạn

Truy cập trang web <http://jqueryui.com/demos/> để xem các demo về các tính năng của jQuery

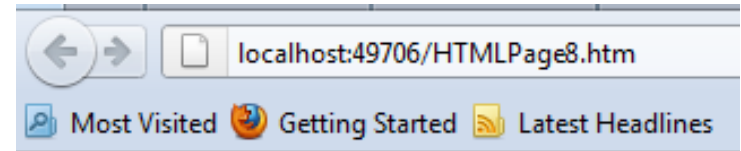
- ❑ Phương thức `draggable()` để cho phép element được kéo
- ❑ Phương thức `droppable()` để xử lý sự kiện cho khi một element khác được thả vào element hiện tại
- ❑ Cú pháp

```
$(selector).draggable()
```

```
$(selector).droppable(){  
    drop: function(event,ui){  
        //Thực hiện lệnh ở đây  
    }  
});
```

Truy cập trang web <http://jqueryui.com/demos/droppable/> để hiểu thêm về tính năng Drag and Drop

```
<style type="text/css">
#dragDiv {
    border: solid 1px black;
    padding: 3px;
    width: 100px;
}
#dropDiv {
    height: 200px;
    width: 200px;
    border: solid 1px black;
    background-color: #abacab;
    margin: 50px;
}
</style>
</head>
<body>
<div id="dragDiv">Hãy kéo tôi!</div>
<div id="dropDiv">Thả ở đây!</div>
</body>
```



Hãy kéo tôi!

Thả ở đây!

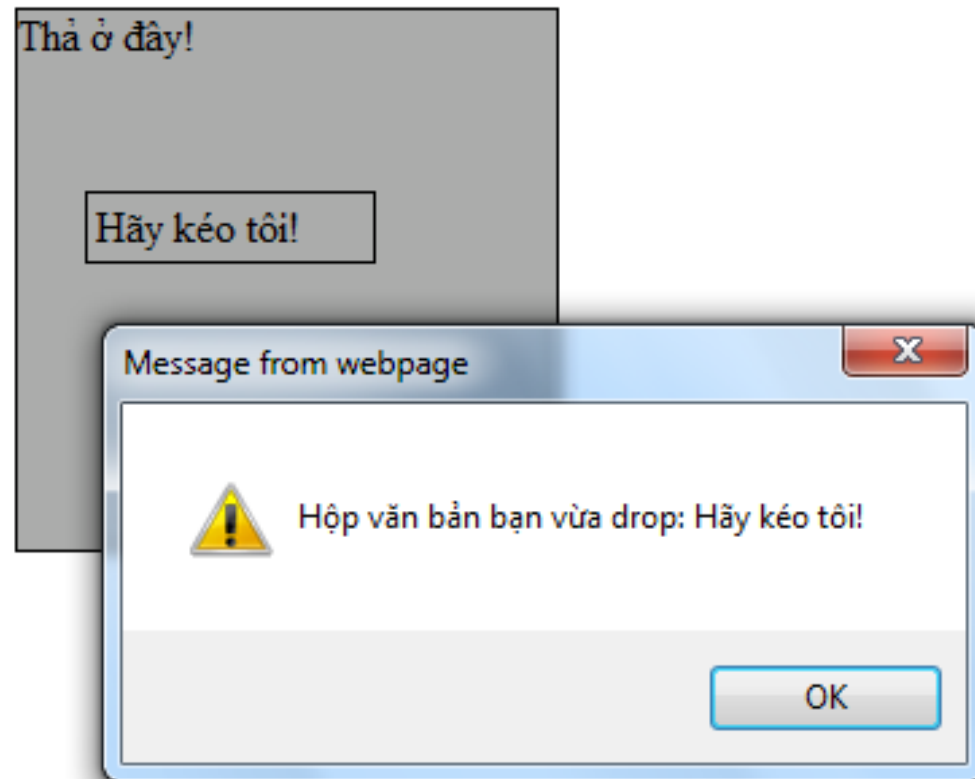

```
<script type="text/javascript" src="jquery-1.6.4.min.js"></script>
<script type="text/javascript" src="js/jquery-ui-1.8.16.custom.min.js"></script>

<script type="text/javascript">
    $(document).ready(function() {

        $('#dragDiv').draggable();

        $('#dropDiv').droppable({
            drop: function(event, ui) {
                alert("Hộp văn bản bạn vừa drop: " + ui.draggable.text());
            }
        });

    });
</script>
```



❑ jQuery UI hỗ trợ phương thức accordion() để tạo menu chồng nhau

The image displays three examples of the jQuery UI accordion widget:

- Example 1 (Left):** A single accordion with four sections. The first section, titled "Section 1", is expanded and contains the text: "Mauris mauris ante, blandit et, ultrices a, suscipit eget, quam. Integer ut neque. Vivamus nisi metus, molestie vel, gravida in, condimentum sit amet, nunc. Nam a nibh. Donec suscipit eros. Nam mi. Proin viverra leo ut odio. Curabitur malesuada. Vestibulum a velit eu ante scelerisque vulputate." The other three sections are collapsed.
- Example 2 (Middle):** Two overlapping accordions. The first accordion has three sections, with "Section 2" expanded. The second accordion, positioned in front of the first, also has three sections, with "Section 2" expanded.
- Example 3 (Right):** A single accordion with four sections. The third section, titled "Section 3", is expanded and contains a list of items: "List item one", "List item two", and "List item three".

- ❑ Menu phải chứa các cặp header và div tương ứng

```
<div id="accordion">  
  <h3><a href="#">First header</a></h3>  
  <div>First content</div>  
  <h3><a href="#">Second header</a></h3>  
  <div>Second content</div>  
</div>
```

```
$("#accordion").accordion()
```

- ❑ Gọi phương thức accordion() để tạo menu

```
<style type="text/css">
#menu {
    width: 250px;
    height: 250px;
    border: solid 2px black;
    padding: 3px;
}
.menuHead{
    border: solid 1px black;
    background-color: #abacab;
}
.menuDiv {
    border-bottom: dotted 1px black;
}
</style>
```

```
<div id="menu">
    <h3 class="menuHead">Menu 1</h3>
    <div class="menuDiv" id="menu1">
        <p>Văn bản cho menu 1</p>
    </div>
    <h3 class="menuHead">Menu 2</h3>
    <div class="menuDiv" id="men2">
        <p>Văn bản cho menu 2</p>
    </div>
    <h3 class="menuHead">Menu 3</h3>
    <div class="menuDiv" id="menu3">
        <p>Văn bản cho menu 3</p>
    </div>
</div>
```

`$('#menu').accordion();`

Menu 1

Văn bản cho menu 1

Menu 2

Menu 3

Menu 1

Menu 2

Văn bản cho menu 2

Menu 3

Menu 1

Menu 2

Menu 3

Văn bản cho menu 3

- ❑ Cộng đồng phát triển JavaScript khá lớn. Có rất nhiều đoạn code mẫu có thể sử dụng luôn, hoặc tùy chỉnh cho phù hợp với mục đích sử dụng
- ❑ Các đoạn mã mẫu thường là
 - ❖ Tạo menu các loại
 - ❖ Tạo hiệu ứng cho ảnh
 - ❖ Tạo hiệu ứng cho văn bản
 - ❖ ...
- ❑ Một số nguồn tham khảo code
 - ❖ <http://javascriptsource.com/>
 - ❖ <http://www.dynamicdrive.com/>
 - ❖ <http://www.javascriptkit.com/cutpastejava.shtml>

Thư viện các
đoạn mã mẫu

Dynamic Drive DHTML(dynamic html) & JavaScript code library - Mozilla Firefox

File Edit View History Bookmarks Tools Help

www.dynamicdrive.com

DYNAMIC DRIVE
dhtml scripts for the real world

HOME NEW REVISED TOOLS FORUMS CSS LIBRARY

Submit FAQs Awards Usage Terms Contact

TOP 25 WEB HOSTS

DreamTemplate
AMAZING WEB TEMPLATES
4,000+ DESIGNS
UNLIMITED DOWNLOADS

iBuilt RISK FREE TRIAL
Start Designing Now
Put your website in overdrive
Comprehensive Website Management Tools

Website Monitoring Service
Get instant alerts when your site goes down
Protocols supported: HTTP, DNS, PING, SMTP, POP, TCP, FTP and more
SIGN UP NOW! STARTS AT \$1

Dynamic Drive
Welcome to Dynamic Drive, the #1 place on the net to obtain free, original DHTML & Javascripts to enhance your web site! **Last updated** Dec 5th, 11': [New Script\(s\)](#)

Online Tools

- > [Image Optimizer](#)
- > [FavIcon Generator](#)
- > [Animated Gif](#)
- > [Email Riddler](#)
- > [.htaccess Password](#)
- > [.htaccess Banning](#)
- > [Gradient Image](#)
- > [Button Maker](#)
- > [Ribbon Rules](#)
- > [DD Whois Service](#)

Support Us

- > [Recommend Us](#)
- > [Link to Us](#)

Need a web host? Visit [HostSearch](#) for the best web hosting deals, reviews, and discount coupons.

Script Categories

- ★ [Calendars](#)
- ★ [Date & Time](#)
- ★ [Document Effects](#)
- ★ [Dynamic Content](#)
Iframe & Ajax,
- ★ [Form Effects](#)
- ★ [Games](#)
- ★ [Image Effects](#) ▲
Galleries, Mouseover, Slideshows
- ★ [Links & Tooltips](#)
- ★ [Menus & Navigation](#)
CSS Based, Multi-levels
- ★ [Mouse and Cursor](#)
- ★ [Scrollers](#)
- ★ [Text Animations](#)
- ★ [User/System Preference](#)
- ★ [Window and Frames](#)
- ★ [XML and RSS](#)
- ★ [Other](#)

Recent Scripts

- ★ [Image Swap and HTML5 audio effect](#)
- ★ [jQuery Custom Scrollbar](#)
- ★ [Slick Custom Scrollbar script](#)
- ★ [Sticky Content script](#)
- ★ [Auto Save Form Value script](#)
- ★ [DD Mega Menu](#)
- ★ [Drop-in content box](#)
- ★ [jQuery Goody Menu](#)
- ★ [HTML5 Notepad](#)
- ★ [Sticky Note script v2](#)
- ★ [Google Map Selector](#)

Recently updated scripts

- ❑ Thư viện là kho lưu trữ mã cho các chức năng thông dụng. Bạn cũng có thể tự tạo thư viện cho riêng mình hoặc để chia sẻ
- ❑ Có rất nhiều thư viện cho javascript. Mỗi thư viện có một điểm mạnh riêng. jQuery là một thư viện thông dụng và dễ sử dụng
- ❑ Điểm nổi bật của jQuery là tìm (query) các element và thực hiện hành động lên các element đó
- ❑ jQuery cung cấp các cách khác nhau để tìm element như tìm bằng id, lớp, loại, hệ thống phân cấp, vị trí, attribute

- ❑ jQuery cung cấp các hàm để thực hiện các hành động như hàm xử lý sự kiện, làm việc với css, duyệt qua các element và các hàm tạo các hiệu ứng
- ❑ jQuery UI là thư viện mở rộng, chứa các tính năng hỗ trợ cho giao diện như menu, kéo thả...
- ❑ Ngoài ra lập trình viên có thể sử dụng hoặc tùy chỉnh các đoạn mã có sẵn để làm các chức năng mong muốn

FPT POLYTECHNIC



KẾT THÚC